| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 3 – CÀ MAU**<br>TỈNH CÀ MAU | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 332/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 29 - 12 - 2025
V/v Ly hôn

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – CÀ MAU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Sơn Ngọc Trọng.

*Các Hội thẩm nhân dân*:

Ông Vũ Minh Hoàng.

Ông Trần Hoàng Giang.

***- Thư ký phiên tòa***: Ông Trần Quang Nhật là Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Cà Mau.

Ngày 29 tháng 12 năm 2025, tại Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 346/2025/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2025 về "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 529/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Huỳnh Như Ý, sinh năm 2000 (xin vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp D, xã S, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Anh Võ Triệu D, sinh năm 2001 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp X, xã P, tỉnh Cà Mau.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**:

*Tại đơn khởi kiện ngày 23/10/2025, cùng các văn bản kèm theo chị Huỳnh Như Ý trình bày:*

Về hôn nhân: Năm 2024, chị và anh Võ Triệu D thành hôn và chung sống với nhau như vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện P, tỉnh Cà Mau (nay là xã P, tỉnh Cà Mau) ngày 18/3/2024. Trong quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, tính cách

không hợp, không tìm được tiếng nói chung dẫn đến thường xuyên tranh cãi. Hiện nay chị không còn tình cảm dành cho anh Võ Triệu D và không thể tiếp tục sống cùng anh Võ Triệu D. Xét thấy cuộc sống hôn nhân không mang lại hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn nên chị cương quyết yêu cầu ly hôn anh Võ Triệu D.

Về con chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do điều kiện đi lại khó khăn, chị Huỳnh Như Ý xin vắng mặt tham gia tố tụng và không có ý kiến gì khác.

Anh Võ Triệu D đã được Tòa án tống đạt Thông báo thụ lý vụ án và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, đồng thời triệu tập xét xử nhiều lần nhưng anh D vẫn không tham gia tố tụng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Vụ án tranh chấp ly hôn là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực, thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo lãnh thổ, được quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Võ Triệu D đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa xét xử đến lần thứ hai, nhưng anh Võ Triệu D vắng mặt không có lý do. Nay căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt là có căn cứ.

Chị Huỳnh Như Ý xin vắng mặt tham gia phiên tòa. Nay căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt là có căn cứ.

[2] Về hôn nhân: Năm 2024, chị Huỳnh Như Ý và anh Võ Triệu D chung sống với nhau như vợ chồng và có đăng ký kết hôn tại Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Cuộc sống chung phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, tính cách không hợp, không tìm được tiếng nói chung dẫn đến thường xuyên tranh cãi. Chị Huỳnh Như Ý xác định không còn tình cảm dành cho anh D nên chị Huỳnh Như Ý yêu cầu ly hôn. Xét thấy, quan hệ hôn nhân của chị Huỳnh Như Ý và anh Võ Triệu D không thể tiếp tục duy trì, mục đích hôn nhân không đạt được. Hôn nhân giữa chị Huỳnh Như Ý và anh Võ Triệu D đã và đang trong tình trạng trầm trọng. Đối với yêu cầu của chị Huỳnh Như Ý, anh Võ Triệu D không có ý kiến gì, anh D cũng không tham gia hòa giải thể hiện ý chí không mong muốn đoàn tụ gia đình. Xét cho chị Huỳnh Như Ý ly hôn với anh Võ Triệu D là có cơ sở.

[3] Về con chung: Không có nên không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không đặt ra xem xét.

[5] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Huỳnh Như Ý phải chịu theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các điều 28, 35, 39, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Huỳnh Như Ý ly hôn với anh Võ Triệu D.

2. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Huỳnh Như Ý phải chịu 300.000 đồng. Chị Huỳnh Như Ý đã nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền số 0003089 ngày 23/10/2025, của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau, nay chuyển thu.

"*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

Chị Huỳnh Như Ý và anh Võ Triệu D có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

***Nơi nhận***:
*- Các đương sự;*
*- VKSND Khu vực 3 – Cà Mau;*
*- Phòng THADS Khu vực 3 – Cà Mau (khi có hiệu lực);*
*- Phòng KTNV&THA (TAND tỉnh Cà Mau);*
*- UBND xã Phú Mỹ, tỉnh Cà Mau;*
*- Lưu hồ sơ vụ án;*
*- Lưu trữ.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Sơn Ngọc Trọng**